

TUỆ TÂM THIỀN THƯ QUÁN

Website : www.tuetam.info

Facebook: tuệ tâm thiền thư quán

Email: tuetamthienthuquan@yahoo.com

Điện thoại: 0963715342



LƯU HÀNH NỘI BỘ

KINH CẦU SIÊU



Biên soạn: Tỳ Kheo Minh Tâm

DẪN NHẬP

Lễ tang xứ Tây Tạng-Trung Quốc, vì là xứ sở có đá không có đất, không có rừng, không có gỗ làm củi. Gia đình có người qua đời, sau khi làm lễ tang xong, đội mai táng đem người chết ra bãi tha ma, phân thây người chết bằng cách, chặt từng mảnh nhỏ thân thể người chết, bằm nhỏ cho loài chim kên kên đến tha mổ, ăn cho đến khi hết những phần thịt xương của người chết mới thôi, phong tục này gọi là “điều táng”

Theo hệ thống Phật giáo Nam tông như ở vương quốc Lào, trong gia đình có người qua đời tất cả đều vui, hát ca ngâm vịnh, rượu thịt, vui vì tin rằng người thân sẽ chuyển sang kiếp khác sung sướng hơn, bà con hàng xóm láng giềng tụ tập phụ khâm liệm người chết, đặt áo quan vào một góc nhà, cho hàng xóm láng giềng đến cúng lạy. Mọi người đến viếng lễ tang được mời sang nhà khác đãi ăn uống, lễ tang được tổ chức ba ngày, hoặc bốn ngày tùy theo quý Sư phán định. Ngày cuối cùng tang chủ và mọi người đem đi hỏa thiêu, sau đó hốt tro cốt đem vào chùa gần nhất phụng thờ. Từ đó mỗi năm gia đình đến thăm cúng giỗ, cúng dường chùa.

Xét trong kinh tạng Pali rất nhiều chỗ, đức Phật đã dạy, khi chúng ta muốn cúng cho thân nhân đã mất thì nên cúng cho chư tăng trước rồi hồi hướng cho người đã chết thì người chết có thể nhận được. Cũng thế, tụng kinh Sutra of The Great Vows of Ksitigarbha Bodhisattva, Amitabha Sutra or Diamond Sutra, Ritsuo offer refuge, Pure Land Buddhists nianfo hay Vãng Sanh Tịnh Độ Chân Ngôn Pure Land Rebirth Dhāraṇī cũng có lợi ích cho người chết.

Theo khoa học, khi thân người chết đi nhưng thần thức (consciousness) không chết ngay lập tức vì nó là năng lượng sóng (dynamic vibration). Khoa học đã chứng minh năng lượng Nhớ (consciousness energy) không rời Thân sau một thời gian. Những sự

kiện đã ghi nhận từ nhỏ đến chết sẽ quay lại rất nhanh trong não người chết như một cuốn phim, ngoài sự hiểu biết và tưởng tượng của chúng ta.

Vì năng lượng “thức” không còn bị 5 căn và cơ thể giới hạn nên sức của nó rất mạnh. Nếu nó tưởng đến một cảnh giới hay sự kiện nào thì lập tức nó sẽ đi vào cảnh giới đó.

Nếu người đó hằng ngày quán niệm sự chết thì họ sẽ làm chủ được năng lượng (thức, consciousness energy) và kết quả có thể là họ không còn bị cái Sanh làm chủ và đẩy họ đi tái sanh.

Ngoại trừ các vị chứng A La Hán, dù cái Tâm có mạnh đến đâu nữa nó vẫn dao động (dynamic unstable vibration) giống như giấc mơ nên họ khó thể chủ động được. Bạn có khi nào chiêm bao không ? Khi Bạn trong chiêm bao, Bạn không làm chủ được hành động của Bạn trong đó, dù Bạn có cơ hội gặt được quả giải thoát.

TÁC ĐỘNG NĂNG LƯỢNG TỪ

Thông qua huân tu thiền và quán chiếu, chúng ta tạo lập và trải nghiệm một năng lượng trắng (năng lượng hiểu biết thanh khiết) có năng lực ra ngoài cái Tâm nhận biết suy tư bình thường. Tâm Từ được phát sinh, nuôi dưỡng và thực hành một cách bình đẳng trên các đề mục sanh ra và diệt đi nơi Tâm mà không có thụ ý, ích kỷ, phân biệt, hay chịu đựng riêng rẽ.

Vì năng lượng trắng có đầy đầy trong vũ trụ cho nên sự giác ngộ và trình độ giác ngộ của chúng ta chỉ là tiến trình tinh hoạt các tạp chất khác thôi. Thế nên Bạn có thể tập từ ngay bây giờ để đánh thức cái Tâm Từ của Bạn để xoa dịu đau thương của thế giới chung quanh và thăng hoa.

Trong một trường phái Tây Tạng phổ thông Chenrezig Tâm Từ là đề mục tu tập chính. Đây là năng lượng Trắng khi Tâm được giải phóng hoàn toàn. Để bắt đầu thì họ dùng phương pháp niệm Om Mani Padme Hum (đôi khi...Padme hung).

CẦU CÓ SIÊU HAY KHÔNG ?

Theo như hiểu biết ở trên, tụng kinh siêu độ cho người chết tuy là thứ yếu nhưng cũng mang lại lợi lạc cho người quá cố. Tại sao vậy? Trong kinh Tạp A Hàm quyển 2 Kinh 638 trang 606, 607; Vấn Đề Sinh Tử, đức Phật có nói tới chữ “Thân Trung Ấm”. Theo *Kinh Địa Tạng*, phẩm thứ 8 “Chúa Tôi Xiêm La Xung Tụng” trình bày sự kiện trong vòng 49 ngày, người chết như ngây như điên, tâm thức không biết đường đi lối về, nên thân nhân cầu thỉnh chư Tăng vì lòng bi mẫn trì tụng tôn kinh để nhắc nhở thần thức của người mới mất. “Kính bạch đức Thế Tôn ! Kẻ nam, người nữ nơi mặt địa cầu đến lúc lâm chung, thần thức của họ tối tăm mờ mịt, chẳng biện biệt được điều lành, điều dữ, đến đổi mắt tai không còn nghe thấy. Những người thân quyến của kẻ lâm chung hãy nên sắm sửa sự cúng-dường lớn, chuyên đọc kinh sám, niệm danh hiệu Phật, danh hiệu Bồ-tát, thì duyên lành ấy có thể giúp cho người thân đã mất lìa các nẻo ác, chúng ma, quỷ thần thấy đều lui tan” (bản dịch mới *Kinh Bốn Nguyện của Bồ-tát Địa Tạng* do Thầy Thích Thiện Thông dịch).

Y theo Đại Thừa Kim Cang Kinh Luận, Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi Vấn Đức Thế Tôn có đoạn: “Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Phật: Như người ở trên đời không có trai giới mà hay làm phước huệ cho đời. Sau khi chết rồi có con hiếu thuận hoặc trai hay gái thỉnh thầy tụng kinh đại thừa, làm thủy lục hoặc trai đàn lớn cầu siêu độ vong linh, không biết vong linh có thể siêu độ không?

Đức Phật nói: ...“Còn như thỉnh thầy uống rượu ăn thịt chẳng đặng trong sạch, tụng kinh lấy bạc tiền. Thiên thần chẳng giáng lâm, Phật

thánh không đến trợ, lại vong linh ấy càng thêm tội lỗi.” Bằng như có con hiếu thuận chân chánh, cha mẹ chết rồi, trong mỗi tuần bảy ngày làm chay bảy thất, hoặc trong ba năm cả nhà ăn chay giữ giới, cầu thỉnh thầy tu hành đức hạnh, trai giới tinh nghiêm, tụng kinh đại thừa, hoặc làm chay thủy lục thiết lập nghiêm trang, thắp hương rải hoa y theo pháp cúng dường, có lòng thành kính thay thế cho vong hồn khỏi tội đặng phước. Nếu cầu siêu bố thí như vậy, vong linh mới đặng sanh lên cõi trời, người sống cũng đặng phước, kẻ còn người mất đều an vui, người vui mừng thần thánh cũng vui mừng, như vậy mới thật là con cháu hiếu thuận.”

Theo Kinh điển Phật giáo, thông thường người ngay sau khi chết phải trải qua giai đoạn thân trung ấm trong vòng 49 ngày. Trong giai đoạn này thân trung ấm luôn chờ đợi cơ duyên thành tựu để chuyển sanh vào một trong sáu đường: thiên, nhân, a tu la, ngạ quỷ, súc sanh và địa ngục. Tuy nhiên, có hai loại người sau khi chết không trải qua giai đoạn thân trung ấm này đó là những người khi còn sống tu tạo những công đức lành (như niệm Phật, tu thập thiện) liền được thoát sinh lên cõi thiên. Hoặc là những người khi còn sống tạo ác nghiệp, trọng nghiệp lập tức đọa vào địa ngục. Vì thế, như đã đề cập ở trên, trong vòng bảy tuần này, hương linh rất cần sự giúp đỡ đầy thành tâm của gia đình thì mới mong được chuyển sinh vào cõi lành. Đại sư Dilgo Khyentse Rinpoche trong quyển “Death and Rebirth” “trong bảy tuần lễ đầu sau khi chết là thời gian rất quan trọng để cho người sống làm mọi việc có thể giúp sức tái sinh cho người chết.” Tuy nhiên sau 49 ngày, chuyện gì xảy ra với hương linh và việc siêu độ họ như thế nào? Có thể có hai trường hợp xảy ra.

Trường hợp thứ nhất

Sau 49 ngày người mất đã có chỗ thoát sinh, một trong sáu đường tùy theo nghiệp lực khi còn sống và tùy thuộc vào công tác “Phật sự” của người thân trong vòng 49 ngày. Khi họ đã có chỗ ‘an sinh’, thì

việc làm công tác ‘phật sự’ hồi hướng cho họ chỉ làm tăng thêm phước phần cho họ mà thôi.

Trường hợp thứ hai

Theo Kim Cang Thừa, trong giai đoạn 49 ngày của thân trung ấm, đa số thần thức đều được đầu thai một trong sáu đường (lục đạo). Tuy nhiên có một số trường hợp, thần thức bị kẹt ở trạng thái thân trung ấm này một khoảng thời gian như Đại sư Dilgo Khyentse Rinpoche vẫn đáp “có một số người khác cứ vất vưởng trong thế giới trung ấm này một thời gian rất lâu, có lúc đến bảy năm mới đi tái sinh. Nếu trường hợp họ bị kẹt lại trong thế giới trung gian này, họ sẽ trở thành ma quỷ.”

Trong Kim Cương Thừa dạy rằng khi bị kẹt trong trạng thái trung ấm, chúng sinh phải chịu đựng rất nhiều khổ đau, lang thang khắp nơi trong sợ hãi, đói khát, buồn khổ, tham chấp, sân hận và hối tiếc về những kiếp sống đã trôi qua. Họ phải trải qua rất nhiều khó khăn, uất hận và đau đớn khổ sở.” Vì thế họ rất cần sự giúp đỡ của một vị cao tăng ‘siêu độ’ cho họ, khai thị cho họ biết chính tâm tham chấp của họ với kiếp sống trước đây khiến họ bị kẹt trong trung ấm không thể siêu thoát. Nhờ đó vong linh sẽ lợi lạc vô vàn.”

Theo quyển “Vấn Đề Sinh Tử”, dịch từ cuốn “Thân Trung Ấm” (Bardo Thodol) do Tổ Liên-Hoa Tây-Tạng (Padma Sambhava) dùng thần thông nhìn nhiều người từ lúc vừa mới chết tới hết 49 ngày mà viết ra vào thế kỷ thứ 8 Dương lịch; sau được Ngài Lạt-Ma Rigzin Karma Lingpa tìm thấy và truyền tới ngày nay.

NGHI THỨC LỄ CẦU SIÊU

Phật giáo thực ra từ thời Đức Phật không có nghi thức tụng kinh cầu siêu cho người chết; khi có người qua đời, thân nhân thỉnh chư Tăng về tư gia để làm phước cúng dường thực phẩm, rồi hồi hướng đến người quá vãng. Việc cúng dường đến Tăng trong các dịp lễ tang, lễ giỗ ... nhằm mục đích là để tạo phước hồi hướng cho người quá cố, hy vọng nhờ đó mà người đã chết sanh ở đâu cũng được an vui hoặc vơi bớt nỗi khổ đau. Hình thức này được gọi là cầu siêu, theo dân gian thường gọi.

Nghi thức cầu siêu được thấy áp dụng thông lệ như sau:

Gia đình thỉnh mời chư Tăng đến, sau khi đọc kinh lễ bái Tam Bảo tóm tắt, mọi người sẽ xin thọ qui giới. Sau đó, theo sự hướng dẫn của vị cư sĩ A-cha (trường hợp người trong gia đình không rành nghi thức), mọi người đọc theo (vì nghi thức cầu siêu là mượn phương tiện để cảnh tỉnh, nên không có Pāli truyền thống):

Bạch chư đại đức tăng, xin thỉnh chư Tăng tụng kinh cầu siêu để trợ tiến giác linh của Ông ... (hay Bà ...) được an vui trong cảnh giới tái sanh, thoát ly khổ cảnh. (Lần thứ nhì. Lần thứ ba.)

Sau lời thỉnh cầu của cư sĩ, chư Tăng bắt đầu tụng kinh về những đầu đề Vi Diệu Pháp, những bài kệ động tâm ... dứt thời kinh, các cư sĩ tụng sám hối Tam bảo và hồi hướng công đức như bài "Phước căn tôi đã tạo thành ..." v.v ...

Dứt phần nghi thức cầu siêu

THỈNH SƯ CẦU SIÊU

Cầu xin chư đại đức tăng tụng kinh cầu siêu....., để cho đặng thành tựu những hạnh phúc, khiến cho tất cả sự khổ não, kinh sợ của người đã mất đều tiêu tan. (lạy)

BÀI CẦU CHƯ THIÊN

Chí thành miệng vái tâm cầu
chư thiên lớn nhỏ bát câu bậc nào
bốn tầng sắc giới rộng cao
xin nghe hiểu biết hiện vào trợ duyên
đặng tâm sáng kiến phát liên
biết nơi đáng sắp bày tuyên vừa người
dầu ai cản sái luận dư
chuyển lòng tinh tấn ngăn trừ sự lui
chư thiên dục giới hưởng vui
vừa nghe cầu khẩn, tạm ngừng xét qua
từ trời tha hóa cao xa
đến cung đạo lợi bao la năm tầng
giàu lòng bác ái thọ xung
thấy đều bố cáo chuyển luân sắp bày
vị nào hoan hỷ cầu đây
ra ân trợ giúp chẳng chầy mau xong;
hiện nay tôi rất hết lòng
mong cho thiên tướng oai phong bốn ngài
thường luôn an lạc vui thay
tránh xa khổ não hằng ngày tiến lên
đặng ngôi nguyên soái vững bền
lòng từ ủng hộ các nền giáo chân
chẳng nài khó nhọc ra ân
chúng tôi hữu sự có nhân nên cầu
vì e công chuyện trễ lâu

làm cho nhiều kẻ hao sầu thân tâm
nhờ ngài xuống lĩnh quyền thâm
chư thiên lòng tốt quang lâm giúp thành
rất là ân trọng cao thanh
chúng tôi hồi hướng phước lành kính dâng.

Chư thiên lớn nhỏ các tầng
tùy hỷ công đức đồng mừng trợ duyên.

LỄ TAM THẾ PHẬT

1- Chúng con xin hết lòng thành kính, làm lễ 28 vị chánh biến tri, 12 ngàn vị chánh biến tri và 500 ngàn vị chánh biến tri.

Chúng con xin hết lòng thành kính, làm lễ pháp bảo và tăng bảo của các vị chánh biến tri ấy.

Do sự lễ bái cúng dường, xin nhờ oai lực các bậc chánh biến tri mà những điều rủi ro và sự tai hại thấy đều diệt tận. (lay)

2- Chúng con) xin hết lòng thành kính làm lễ 55 vị chánh biến tri, 24 ngàn vị chánh biến tri và 1 triệu vị chánh biến tri.

Chúng con xin hết lòng thành kính làm lễ pháp bảo và tăng bảo của các vị chánh biến tri ấy.

Do sự lễ bái cúng dường, xin nhờ oai lực các bậc chánh biến tri mà những điều rủi ro và sự tai hại thấy đều diệt tận. (lay)

KINH THẬP PHƯƠNG PHẬT

1. Con xin đánh lễ đức Phật Thượng-Liên-Hoa ở hướng đông

2. Con xin đánh lễ đức Phật Li-Bà-Đa ở hướng đông nam

3. Con đánh lễ đức Phật Ca-Điếp ở hướng nam

4. Con xin đánh lễ đức Phật Phước-Toàn-Đa ở hướng tây nam

5. Con xin đánh lễ đức Phật Tỳ-Khí ở hướng tây
6. Con xin đánh lễ đức Phật Mỹ-Thắng-Ca ở hướng tây bắc
7. Con xin đánh lễ đức Phật Thích-Ca-Mâu-Ni ở hướng bắc
8. Con xin đánh lễ đức Phật Bảo-Trì-Ca ở hướng đông bắc
9. Con xin đánh lễ đức Phật Câu-Lưu-Tôn ở hướng dưới
10. Con xin đánh lễ đức Phật Nhiên-Đăng ở hướng trên
11. Ấy mười phương chư Phật, cúng dường bậc pháp vương
12. An ổn, không bệnh tai, không sầu, hưởng bổng lộc
chẳng khổ, bệnh, sợ hãi, mọi cừu địch ắt giải.

Bài kinh cầu siêu,
để choặng thành tựu những hạnh phúc, khiến cho tất cả sự
khổ não, kinh sợ của người đã mất đều tiêu tan. (lạy)

PHẬT LỰC THẮNG HẠNH KỆ
(bài này tụng cầu an hoặc cầu siêu đều được)

Tích xưa dưới cội bồ-đề
Đức Phật cảm thắng tứ bề ma quân
Ma vương hung dữ bội phần
Ngàn tay khí giới hiển thần, dương oai
Cỡi trên khá-lá thân voi
Quân binh lớp lớp trong ngoài bao vây
Hét như sấm động tầng mây
Bồ-đoàn quyết chiếm tỏ bày hơn thua
Dùng pháp bố thí bờ kia
Thế tôn nhiếp độ ác tà ma vương
Uy đức Phật tổ vô lường
Cầu cho hạnh phúc, an khương mọi nhà.

A-lá-vá-ká dạ-xoa
Hung tàn bạo ngược hơn là ma vương
Tự phụ, ngang ngạnh phi thường
Khoe tài, khoe lực kiên cường trọn đêm
Thế tôn nhẫn nhục như nhiên
Dạ-xoa quy phục, nhu hiền từ đây
Uy đức Phật tổ cao dày
Cầu cho hạnh phúc trở đầy mười phương.

Na-la-gí-rí tượng vương
Bị người phục rượu phát khùng, hóa điên
Khủng khiếp lửa cháy, sấm rền
Luân xa, bảo khí rần rần thẳng xông
Từ bi rải khắp hư không
Thế tôn chế ngự cuồng ngông voi này

*Uy đức phật tổ tròn đầy
Cầu cho hạnh phúc hiển bày thế gian.*
Ăng-gu-li tinh nhuệ ngang tàng
Chém người lấy ngón tay làm tròng hoa
Kẻ hung bạo tợ ác ma
Cầm gươm giết phật, rượt ba do-tuần
Thế tôn khai triển phép thần
Độ tên hiệu sát thiện tâm quay về
*Uy đức vô thượng bồ-đề
Cầu cho hạnh phúc đề huề hằng sa.*
Còn nàng **mỹ nữ chinh-cha**
Cây tròn độn bụng, giả là mang thai
Vu oan miệng tiếng như lai
Ngài dùng chánh định nhiếp loài quỷ mưu
*Uy đức phật tổ cao siêu
Cầu cho hạnh phúc trăm điều thắng hoa.*
Kẻ ngoại đạo **xách-chá-ka**
Chối bỏ sự thật, ba hoa lắm điều
Ngã mạn, tự phụ, kênh kiêu
Dựng cao cột phượng, trá điều loè đời
Mù lòa chẳng thấy mặt trời
Phật dùng trí tuệ độ người cuồng si
*Uy đức phật tổ vô nghi
Cầu cho hạnh phúc bảo trì gần xa.*
Rồng nanh-đô-pá-nanh-đa
Có đại thần lực, có tà kiến sai
Mục Liên tôn giả ra oai
Nghe lời đức phật thử tài long vương
Thần thông biến hóa khôn lường
Thâu phục rồng dữ về nương pháp lành
*Uy đức phật tổ cao minh
Cầu cho hạnh phúc phát sanh đến người.*
Lại thêm sắc giới cõi trời

Phạm thiên bá-ká sáng ngời hào quang
Thần thông, đại lực phi phàm
Tự cho cao thượng hơn hàng thánh tăng
Thuần tịnh, đức hạnh ai bằng
Chấp ngã, chấp kiến tưởng rằng chánh tri
Do nhờ giác tuệ diệu kỳ
Thế tôn bi mẫn độ vì phạm thiên
Uy đức phật tổ vô biên
Cầu cho hạnh phúc khắp miền nhân gian.
Những người hiền trí, thiện căn
Ngày đêm trì niệm tinh cần kệ ngôn
Tám phật lực: diệu pháp môn
Tán dương uy đức thế tôn đời đời
Nhân lành tránh khỏi nạn tai
Phúc duyên tăng trưởng lâu dài về sau
Tấn tu quả báu nhiệm mầu
Viên thành chánh quả, ngõ hầu vô sanh.

KỆ VÔ THƯỜNG

Khi trí tuệ quán chiếu
Thấy hữu vi vô thường
Liên thoát ly khổ não
Đó là thanh tịnh đạo.

Khi trí tuệ quán chiếu
Thấy hữu vi khổ không
Liên thoát ly khổ não
Đó là thanh tịnh đạo

Khi trí tuệ quán chiếu
Thấy pháp không phải ta
Liên thoát ly khổ não
Đó là thanh tịnh đạo

Thân như ngọn lá vàng
Bên bờ ranh cõi chết
Tử thần đang đứng đợi
Sao chưa có hành trang
Hãy tự mình thấp đuốc
Bạc trí sớm tỉnh cần
Trong sạch, ly uế nhiễm
Vào thánh địa nhiệm màu

TỪ BI KINH
(phỏng dịch theo bài giảng của đại đức Narada.)

1. Người khôn có đủ đức tài,
hằng tìm lợi ích tương lai cho mình.
Dọn lòng an tịnh thanh bình
tiến vào cực lạc vô sinh niết bàn
giữ lòng chánh trực đoan trang,
nhu hòa lương thiện chẳng màng khoe khoang,
2. Thanh bản thủ phận an nhàn,
không ham thế sự tịnh an cõi lòng.
Lục căn chế ngự nghiêm phòng,
không cho liễu lĩnh luyến mong dục trần.
3. Không làm như bản tinh thần,
tránh lời chê trách thánh nhân phê bình,
mong cầu tất cả chúng sinh,
dồi dào hạnh phúc hòa bình sinh nhai.
4. Cầu cho ba giới bốn loài,
chúng sanh yếu mạnh, vắn dài bình trung.
Béo gầy nhỏ lớn không cùng,
hữu hình, vô tướng muôn trùng gần xa.
5. Chưa sanh hoặc đã sanh ra
thảy đều cộng hưởng hà sa phước lành.
6. Nguyên không lừa gạt, dối manh,
khinh người, miệt chúng, hư danh trang hiền.
Dầu cho thân thuộc, xóm giềng,
người dung kẻ lạ các miền xa xăm.

Trong cơn phần nộ giận thâm,
cũng không lo nghĩ mưu thâm hại người.

7. Như lòng từ mẫu thanh tươi,
trăm cay ngàn đắng vui cười vì con.
Dầu cho một mất một còn,
bảo tồn con trẻ vuông tròn ăn chơi.
Tình thương ghi tạc đời đời,
từ bi rộng lớn bầu trời thênh thang.
Học đòi từ mẫu gương vàng,
mở lòng thương xót bữa tràn gần xa.
Chúng sanh trong cõi sa bà,
thoát vòng khổ não, vượt ra luân hồi.

8. Hằng ngày rải khắp các nơi,
bốn phương tám hướng gầm trời bao la.
Tấm lòng bác ái vị tha,
gội nhuần tư tưởng đậm đà tình thương.
Lòng từ trong sạch như gương,
không pha ác cảm không vương tư thù.

9. Cố tâm niệm niệm công phu,
khi đi, khi đứng, chuyên tu tham thiền.
Nằm ngồi mặc niệm thường xuyên,
sưu tầm đạo quả, gieo duyên niết bàn
đó là phương pháp thế gian,
đó là hạnh kiểm đưa đàng vô sanh.
Thánh nhân ca tụng tán thành,
xuôi dòng thánh vực, lữ hành nhập lưu (*tu đà hườn*).

10. Vượt lên đến mức thắng ưu,
khai thông tuệ nhãn, tầm sưu đỉnh đầu.
A hàm đạo tuệ grom mâu,

đoạn tuyệt tà kiến, xả câu dục tình.
Bất lai cảnh giới hữu hình,
phạm thiên tam ngũ, nghiêm minh niết bàn.

KHUYẾN TU
(tụng bên linh cửu để thức tỉnh người sống)

Việc trần thế, khuyên ai phải gẫm
Danh mà chi, lợi lắm mà chi
Bỏ công danh, bọt nước ra gì
Mùi phú quý, vàng mây tan hợp.

Sang cho mấy cũng rồi một kiếp
Giàu đến đâu cũng hưởng một đời
Lẽ tử sanh đeo đuổi kiếp người
Thân tứ đại lấy đâu làm chắc.

Kìa sanh tử thấy liền trước mắt
Chốn mộ phần lắm kẻ thanh xuân
Tám thân này vốn chỉ giả thân
Nay còn đó, mai chưa chắc được.

Phân nổi bệnh, nổi già thúc phược
Sống trên đời, sống được bao lâu
Mới tóc xanh kẻ đã bạc đầu
Rồi lại đến gò hoang một nấm.

Ôi! Hơi thở khí nhân duyên mượn tạm
Một sớm vô thường trả lại thôi
Muôn việc đều nương mấy tác hơi
Hơi vừa dứt, việc đời cũng dứt.

Nào sự nghiệp, nhân thân, tài vật

Nắm mắt rồi, lại nắm tay không
Sanh giả không, hề, tử giả không
Đất nước lửa có đâu tồn tại.

Rời tử sanh, luân hồi mãi mãi
Nghịch nổi trôi theo bể khổ trầm luân
Gẫm ngàn thay định luật vô thường
Khuyên nhân thế tầm đường giải thoát.

Nếu chí nguyện thanh cao mong đạt
Cầu nương theo giáo pháp phật-đà
Dốc một lòng tự giác, giác tha
Hành bát chánh hướng về đạo, quả.

Kíp thức tỉnh, mê đồ buông xả
Thôi đắm say, huyền hoá hồng trần
Ly não phiền, phật cảnh cao đăng
Thành chánh quả, vô sanh bất diệt.
Cầu chư phật từ bi tiếp độ (3 lần, 1 lạy).

QUÁN SỰ CHẾT

Chúng sanh, sự chết đồng nhau
Tận cùng kiếp sống, ai nào khác ai?
Tác nhân, hạt giống gieo rồi
Ra đi như vậy, rạch ròi, phân minh
Hãy xem nghiệp trọng, nghiệp khinh
Hậu quả tội, phước, lai sinh dị đồng
Ác nhiều, địa ngục hàm chông
Lành nhiều, quả phúc thiên bồng hưởng vui
Phật xưa thức tỉnh bao người
Thấy rõ sự thật, sống đời tốt hơn
Việc lành, thu góp hoa hương
Hành trang tích lũy, tìm đường khôn ngoan
Bên mình, phúc đức bạn vàng
Làm nơi nương tựa, lạc an nhiều đời.

Tất cả sanh chúng hữu tình
Đối trước sự chết, bó mình, khoanh tay
Tử thần vô địch xưa nay
Thế gian bất lực đời này, đời sau
Ước mong chiến thắng dễ nào
Voi binh sức mạnh ào ào xung phong?
Bộ binh, xa mã thẳng xông?
Ngải bùa, chú thuật chiến công nhiệm màu?
Bạc tiền, của cải, sang giàu?
Thật là vô ích đương đầu tử ma!
Ai ơi thọ mạng chóng qua
Thấy rõ sự thật, làm nhà cho tâm
Mưu tìm lợi lạc như chân
Đức tin kiên cố nương thân phật-đà
Nương thân pháp bảo, tăng-già
Làm lành, lánh dữ mới là khôn ngoan

Giữ gìn ba nghiệp an toàn
Các bậc trí giả hỷ hoan khen mừng
Tử thần dẫn đến bên lưng
Chư thiên đón đợi, mạng chung ta về!
Ngậm ngùi thọ mạng chúng sanh
Sớm mai mở mắt, mong manh, xế tà
Xuân xanh, vắn vỏi chóng qua
Loay hoay ốm bệnh, tuổi già kề bên
Rồi ngay sự chết đến liền
Lộ trình sinh tử oan khiên định phần
Thấy đều trơ mắt đứng trân!
Thấy đều bất lực, bao lần bó tay?
Người đời thấy rõ, biết hay?
Rập rình sự chết, trở xoay thế nào?
Tử thần đeo đuổi sít sao
Sẵn sàng lưỡi hái bủa vào tội nhân
Biết rồi, lành tốt cân phân
Hãy tạo thiện nghiệp dành phần liền khi
Ba đời nhân quả hữu vi
Lạc an, quý hiền, ra đi đúng thời!

QUÁN PHÁP VÔ THƯỜNG

Hữu vi pháp, tánh vô thường
Cái gì có mặt không ngừng đổi thay
Đổi thay biến hoại phút giây
Dầu từ quá khứ đến ngày vị lai
Thị phùng, thôn áp đông đoài
Núi sâu, biển thăm, sông dài, đồng xa
Súc sanh, ngạ quỷ, dạ-xoa
Mấy tầng dục giới, đại ma cõi trời
Thiên vương, phạm đế cao vờ
Vô sắc, vô tưởng không rời diệt sinh
Cùng bao sanh chúng hữu tình
Đều y như vậy, lời kinh vô thường!

Hữu vi pháp, tánh khổ không
Cái gì có mặt, rỗng không, ảo huyền
Khó kham, khó nhẫn, nào phiền
Dầu từ quá khứ đến miền vị lai
Thị phùng, thôn áp đông đoài
Núi sâu, biển thăm, sông dài, đồng xa
Súc sanh, ngạ quỷ, dạ-xoa
Mấy tầng dục giới, đại ma cõi trời
Thiên vương, phạm đế cao vờ
Vô sắc, vô tưởng chẳng rời khổ không
Chúng sanh muôn loại chung dòng
Đều y như vậy, tánh đồng huyễn hư!

Tất cả pháp, chẳng phải ta
Cái gì có mặt đều là nhân duyên
Chẳng đâu tự có, tự nên
Dầu từ quá khứ đến miền vị lai
Thị phùng, thôn áp đông đoài

Núi sâu, biển thăm, sông dài, đồng xa
Súc sanh, ngạ quỷ, dạ-xoa
Mấy tầng dục giới, đại ma cõi trời
Thiên vương, phạm đế cao vời
Vô sắc, vô tưởng chẳng rời “*không ta*”
Vật, tâm, pháp giới bao la
Chung đồng vô ngã, đều là duyên sinh!

QUÁN THÂN VÔ THƯỜNG

Thân này tồn tại bao lâu
Thức tâm lìa bỏ có đâu còn hoài
Năm vui đất lạnh hôm mai
Gỗ mục vô dụng vứt ngoài gò hoang!
Tuổi thọ, chất lửa đốt rồi
Thức tâm lìa bỏ tức thời sát-na
Xác thân quán liệm trong nhà
Hoặc chôn nghĩa địa cũng là khác chi
Một mai nắm cỏ xanh rì
Khúc gỗ hoại mục ích gì nữa đâu
Người nên phản tỉnh cho mau
Hằng thời quán tưởng, bỏ sầu được an
Từ đây sống chết nhẹ nhàng
Vô thường là vậy, lời vàng nhớ ghi!

QUÁN THẬP NHỊ DUYÊN KHỞI

Các hành khởi vì duyên vô minh
Thức khởi vì duyên hành
Danh sắc khởi vì duyên thức
Lục nhập khởi vì duyên danh sắc
Xúc khởi vì duyên lục nhập
Thọ khởi vì duyên xúc

Ái khởi vì duyên thọ
Thủ khởi vì duyên ái
Hữu khởi vì duyên thủ
Sanh khởi vì duyên hữu
Lão tử khởi vì duyên sanh.
Sầu, bi, khổ, ưu, não cùng khởi vì duyên sanh.
Toàn bộ khổ uẩn này tập khởi như vậy.

Các hành diệt là do hoàn toàn ly dục và diệt tận vô minh.
Thức diệt do hành diệt.
Danh sắc diệt do thức diệt.
Lục nhập diệt do danh sắc diệt.
Xúc diệt do lục nhập diệt.
Thọ diệt do xúc diệt.
Ái diệt do thọ diệt
Thủ diệt do ái diệt.
Hữu diệt do thủ diệt.
Sanh diệt do hữu diệt.
Lão tử diệt do sanh diệt.
Sầu, bi, khổ, ưu, não cũng cùng diệt do sanh diệt.
Toàn bộ khổ uẩn này diệt tận như vậy.

QUÁN VÔ THƯỜNG - KHỔ NÃO - VÔ NGÃ

Vô thường các pháp hữu vi
Chẳng rời sanh diệt có chi vững bền
Có không, không có kẻ bên
Con đường tịch tịnh vô phiền, vô ưu.
Biển trần khổ sóng bùng lai láng,
kiếp phù sanh đáng chán biết bao
tâm thân chìm đắm dạt dào.
Mịt mờ chưa biết đời nào thoát ly,
cõi giả tạm ích gì sự thế.

Uổng tâm tư tìm kế miên trường,
trần hoàn vạn vật vô thường,
khổ não, vô ngã đầy đường chông gai.
Do báo nghiệp lưu lại từ trước,
các pháp hành, tạo được thân duyên,
pháp hành kế tục nhau liền,
diệt, sanh, sanh, diệt triền miên không ngừng.
Người hay thú đồng chung số phận,
hề có thân ngũ uẩn, không bền.
Chịu điều biến đổi đảo điên,
sanh, già, đau, chết không yên lúc nào,
thể vật chất không sao giữ nổi,
sức vô thường phá mỗi sát na,
xét cùng đâu phải thân ta.
Khó ngăn tóc bạc không cầm răng long.
Lửa ái dục đốt lòng từ phút,
vấy ưu phiền, chẳng chút nào nguôi,
dễ chi đặt tạm an vui,
suy mòn vì nhuộm nặng mùi trần ai.
Chừng thân chết nẩy hơi hôi hám,
người, ai ai chẳng dám lại gần,
góm ghê, dầu bậc chí thân,
đều sợ xui, lụy, hương lân, cửa nhà.
Chọn một chôn rừng già hoang vắng,
đem thân thi, an táng cho xong,
địa táng, hỏa táng chẳng đồng,
tùy duyên, tùy lực, vẫn không quản gì.
Đưa xác chết, người đi đông đúc,
kẻ thân nhân uất ức, khóc than.
Hình hài ba khúc rã tan,
thanh danh tiêu diệt họ hàng cách xa.
Khổ tử biệt thiết tha nung nấu,
biệt gia tài, của báu, tình yêu,

tám thân ngũ uẩn đã tiêu,
đất, nước, gió, lửa, về nhiều căn nguyên.
Thân đã chẳng, thiên diên ngày tháng.
Buổi chia lìa ngao ngán đau thương.
Chúng sanh ba cõi vô thường,
nên vun cội phước, tìm đường siêu sanh.
Lựa các thứ nhân lành gieo giống,
quả kết trong kiếp sống về sau,
mở lòng bố thí dôi dào,
học kinh, trì giới, khá mau tu hành,
kéo rồi phải điều linh, sa đọa,
vào bốn đường ác đạo khó khăn
vô cùng khôn khổ thân tâm,
đời đời kiếp kiếp trầm luân không về
thân khẩu ý giữ gìn trong sạch,
dẫn trên đường thanh bạch mà đi,
dầu cho chuyển kiếp đến kỳ,
cũng còn trông ngóng thoát ly khổ sâu,
rán hối quá quay đầu hướng thiện,
ác nghiệp trần đoạn tuyệt chớ gieo.
Tâm đừng xu hướng, vui theo,
thiện duyên gây dựng, trần lao dứt lìa.
Các phương pháp, yên tâm tịnh trí,
chúng sanh cần tìm kiếm học hành,
cho lòng chán nản phát sanh,
cội nguồn tội khổ hiểu rành sâu xa,
pháp chán nản dạy ta suy xét,
khổ cõi đời số cát sông hằng,
tám điều khổ não ghi bằng,
đây lần lượt giải, ngọn ngành như sau.
Cõi trần thế ra vào há dễ,
luật tuần hoàn nào kể chi ai,
thân ta chẳng lựa gái trai,

cũng đều mắc phải đọa đày khổ sanh.
Khi nghiệp đến pháp hành cấu tạo.
Thác sanh vào lòng mẹ thành phôi,
nguyên tố nhỏ nhít vô hồi,
vốn là chất lỏng, giống dầu mà trong,
giọt dầu ấy dính lông con thú,
ta cầm lên rảy giữ bảy lần,
chỉ còn chút ít dính gần,
đó nguyên chất khởi nên thân con người.
Bảy ngày đầu còn tươi trong vắt.
Rồi lan dần biến sắc đổi màu,
đến tuần thứ bảy về sau,
biến thành một chất trông vào đáng ghê
ổ dọt dọt, mỡ pha lẫn máu,
bởi nguyên hành cứ tạo thêm ra,
lại đến bảy bữa thứ ba,
hóa thành chất đặc, như là thịt dư,
trong bụng mẹ an cư một chỗ,
miếng thịt thừa tội lỗi xiết chi,
tuy hình hườn kết thể ni
nhưng mềm mại, như chì rã tan.
Tưởng tượng đến trăm ngàn ghê sợ.
Phôi bây giờ tương tự trứng gà,
phôi này còn yếu chưa già,
tuần tự thay đổi, bảy ngày thứ tư.
Bảy ngày nữa từ từ biến hóa
bắt đầu chia tất cả năm nhành,
tuy hình chưa hẳn thật thành
nhưng đã có dạng đầu, mình, chơn, tay.
Pháp hành đã tạo hoài không dứt.
Tuần thứ năm thất nhựt vừa qua,
nhỏ to hình dáng đầy đà
ba lăm ngày ấy đã ra hình hài

ngoài ba tháng thành thai cứng cáp
thai loài người, nào khác thú đâu.
Cũng đều khổ não âu sầu,
ở trong bụng mẹ co đầu, rút chơn,
ngồi lồm hồm còn hơn ràng buộc
trên đồ ăn vừa được tiêu tan,
hai tay nắm lại đỡ cầm,
mặt day lưng mẹ, tối tăm mịt mờ.
Quanh mình vấy chất dơ, hôi thối
đầu đội đồ, mẹ mới ăn vào,
vừa dơ, vừa ngộp xiết bao
nên hằng giẫy giụa thân nào đặng yên.
Nếu mẹ chẳng cử kiêng ăn uống,
mặc đói no, nuốt bướng nhai càn,
nóng, cay, nguội, lạnh, không màng,
miễn vừa khẩu dục ngó ngang chi con,
vật thực trúng da non của trẻ,
nóng giật mình, lạnh sẽ phát run,
đau thương khổ não khôn cùng.
N như chim bị trận bão bùng mưa sa.
Lại giống khi trải qua mưa gió,
nằm co ro, một xó rét run,
kinh hoàng sợ sệt hết lòng,
chẳng kham nổi khổ, day tằm đôi bên.
Hoặc kiếm ở phía trên, hay dưới,
hoặc là nơi mây bụi gần đây
chừng nào tìm được bông cây,
chui vào ẩn nấu thân này mới an.
Đủ mười tháng vẹn toàn thân thể.
Gần kỳ sanh lòng mẹ chẳng vui
lo âu dạ luống bùi ngùi
sợ sự tai hại trong hồi khai hoa,
mãn toan tính đắn đo, cân nhắc,

biển mệnh mông chưa chắc đặng qua,
quanh quần công chuyện trong nhà,
dễ duôi nào dám đi xa bao giờ,
kịp đến lúc ngồi chờ hoa nở,
quyền thuộc vậy kẻ đỡ người nung
chịu điều đau khổ từng cơn,
dầu kiên gan mấy, cũng sòn nổi đau,
người cả thấy, không sao tránh thoát,
bồng đường như, bão tạt vào thai
hài nhi, như chớp, đã day,
theo đường kinh huyết ra ngoài sản môn.
May được lúc lâm bồn yên tĩnh.
Cả mẹ con khỏe mạnh vuông tròn,
ây nhờ hồng phúc nhà còn,
chúng sanh kiếp trước gây nhiều thiện căn
nếu phước báu không bằng tội ác,
khi sanh ra chịu các khó khăn,
dầu còn sống sót nữa chẳng?
Gật gờ dường phải đôi lần dứt hơi!
Vì nhân ác đến hồi trả quả,
chúng sanh này, thảm họa chết non.
Chết ngộp, hoặc chết mỗi mồn,
chết ngoài bụng mẹ, hoặc còn trong thai
ngán ngẫm, kiếp sanh lai tất tươi!
Từ thác sanh đến buổi lọt lòng,
mạng căn nào biết chắc không.
Nhưng đều phải chịu trong vòng khổ lao
suy nghĩ chán xôn xao tất dạ,
xét khổ sanh buồn bã âu sầu,
đây là hết khổ đặng đâu,
có thân còn phải lãnh thân khổ già!
Sự khổ già thân ta hằng chịu,
dầu gái trai tiều tụy như nhau.

Đổi thay chẳng trước thì sau,
suy mòn từ lúc tốn hao từ giờ!
Buổi niên thiếu ngây thơ, đầy đặn,
sắc xinh tươi đủ vẹn mười phân
dáng điệu đẹp đẽ tốt lành,
dương dương đắc ý, tuổi xanh thường tình,
độ trẻ trung vóc hình tráng kiện,
hằng phô bày thể diện đáng yêu,
thế gian ai cũng ưa chiều,
gái trai đều có tự kiêu thuở này,
mê muội tưởng đẹp hoài không giảm,
quá lạc lăm quí mến thân ta,
sắm đồ trang sức, xa hoa,
điễm tô cho đặng, đẹp ra tuyệt trần.
Dụng kính, lược, dự phần chải gỡ,
giời phấn son, sặc sỡ thêm duyên,
chẳng vừa sở tạo tự nhiên.
Lấp mùi hám trước, ướp liền nước thơm.
Công trang điểm, sớm hôm không dứt,
dáng bên ngoài đến cực kỳ xinh,
đủ các tư cách gọi nhìn,
thật ra nào khác như hình trái sung.
Xác ô uế, đều cùng nam nữ,
túi đựng đầy những thứ đồ dơ,
lại còn biến đổi dường mơ,
chậm, mau, rồi cũng có ngày tiêu tan!
Hữu tình đến vội vàng tuổi hạc,
mái tóc xanh trắng bạc như bông,
dầu cho cạn trí hết lòng.
Cản ngăn nó cũng vẫn không nghe nào.
Tay chơn thấy mòn hao, gầy yếu,
lần lần còn xương chịu lấy da,
thôi thời tráng kiện đã qua,

vô thường xô đuổi, tuổi già đến thay.
Mắt sáng suốt những ngày rực rỡ.
Chưa bao lâu đã trở nên mờ,
trông xa các vật tò mò
nhãn quan suy kém, có chờ cho đâu,
đồng thời phát khổ sâu tai điếc,
lắng mà nghe chẳng thiết tiếng tăm,
nghe lầm, ắt nói lại lầm,
nhĩ quan đã hần âm thầm hoại tiêu.
Cuộc biến đổi rất nhiều cơ sở,
đây trưng ra mấy có thật gần,
như răng, phải rụng lần lần,
đó là triệu chứng tâm thân đã già.
Tham luyến sống, cũng là phải chết,
thân hữu hình, chưa hết bao lâu,
thế rằng: "sinh tử quan đầu".
Ta nên lấy nó làm câu răn mình.
Cũng có kẻ quá tin sức khỏe.
Tâm trẻ con, thân thể đã già.
Có ai kêu thử, ông, bà.
Dầu không oán giận, cũng là không vui
nghe tiếng gọi ngậm ngùi không dĩ,
trái lại kêu bằng chị hay anh,
tưởng mình đương độ xuân xanh,
vui mừng thỏa mãn, làm lạnh thêm lên,
hạng người thế không nên ái truat,
người chẳng thông kinh luật khuyên răn,
hạng này hay có làm xằng
ai thân cận lắm, ắt hăng như lây,
nghĩ chín chắn thân này ắt hoại.
Đã nhớp như mà lại không bền,
khổ, già, đeo đuổi một bên,
khổ đau, liên tiếp cho thêm nã nê,

ôi! Thảm khốc, nhắc về bịnh khổ,
một cơn đau phát lộ đến ta,
do nhiều bịnh chứng hà sa,
toàn thân rũ riệt thiết tha lắm hồi.
Bệnh suyễn, mệt, nói thoi không xiết,
bịnh ho, lao, bịnh kiết, ung thư,
ghẻ chốc, tê, bại cốt hừ,
đàn ông cũng phải chịu như đàn bà,
bịnh cùi, lác, thúi da, lây lưa.
Những lang ben ăn túa châu thân,
nhức đầu, xỏ mũi, rút gân,
phù thũng sưng khắp tay chân, mặt mày,
lưng gồi mõi, thiên thời, gió rét,
bịnh đau răng, mũi ngẹt, trái ban,
sưng phổi, cạn mật, héo gan,
những bịnh hư thận nhiệt hàn cũng lo,
cử đôi bịnh, nghiệm cho ra lẽ,
dầu bịnh cơ nặng nhẹ khác nhau,
nhưng mà đã phải vương đau,
khổ thân chẳng biết tả sao cho cùng,
đời hay nói: "đau chân hả miệng",
ngoài thuốc thang còn chuyện dị đoan
nhờ thầy bố trận, lập đàn,
ông này, bà nọ cầu an đêm ngày,
sợ có sự nạn tai dòn dập,
cầu hỏi cho đặng gặp cơ duyên,
hết lòng khẩn vái chư thiên,
hộ căn bịnh ấy, giảm thuyên từ rày,
vong cha mẹ trên mây, ngoài gió,
hoặc ông bà, mà có hiển linh,
xin về độ bịnh mạnh lành.
Sửa sang tế vật, lòng thành dâng cho
bởi làm lạc chẳng lo kinh kệ.

Mãi chuyên cần, té lễ cầu xin.
Bệnh do nghiệp chướng của mình,
há vì cúng quảy bệnh tình thoát sao,
thân đã có, nguồn đau phải có,
mãi tối tăm chẳng rõ hiệp tan,
chúng sanh trong cõi thế gian,
nặng nhẹ đều phải vương mang bệnh trần
chỉ tránh khỏi có phần la hán,
cảnh niết bàn dứt nạn khổ đau,
còn trong ba cõi trần lao.
Những sự chết, sống ồm đau là thường
thấy bệnh hoạn cảm thương thân thể,
cũng toan lo, tìm kế giải sầu,
khổ đau càng thấm càng lâu,
rồi đến khổ chết bắt đầu dần theo.
Khi khổ chết đã gieo mầm dữ,
thân chúng sanh mất sự thăng bằng,
trẻ già đều phải hải hùng,
nhưng gần đến chết thì lòng hay quên,
con hấp hối, run lên không dứt,
khấp thân mình, thịt giựt, gân thun,
tay chơn chuyển động vầy vùng,
ruột, gan, dao cắt vô cùng đón đau,
ngày tận số, lâu, mau đã tới,
cái thức thần lìa với xác dơ,
rồi thân ba khúc nằm trơ,
toàn thân lạnh buốt, cứng rờ như cây,
quyến thuộc vẫn trông thân than tiếc,
người chết rồi còn có biết chi,
thân kia đã gọi thân thi.
Con người ấy gọi là đi qua đời.
Khi đã chết không nhờ của cải,
cùng vợ chồng, con cái, mẹ cha,

anh em, quyến thuộc, gần xa,
khó trông dẫu dặt, cõi ma, một mình,
thậm chí đến, đồng trình các bậc,
đề trong môi, người thác theo lẽ,
cũng không đem được dựa kê,
cõi trần để lại, ra về hồn không!
Quỹ vô thường, vô song quyền thế
giết chúng sanh bất kể gái trai,
giết người chẳng lựa cho hay,
dầu chư thiên cũng bị tay vầy vò,
đời sanh sống làm cho tiêu diệt,
sát sanh linh chẳng biết xót than!
Chỉ trừ một cõi niết bàn
vô thường chẳng dám lộn hàng đến đây,
bởi chung ở cảnh này tịch tịnh,
đầy yên vui chẳng dính bụi trần,
phước báu to lớn muôn phần,
chẳng hư, chẳng hoại là thân vàng ròng,
tưởng chết sống, sanh lòng phiền não,
muốn khỏi thì rán tạo phước duyên,
cố công trì giới, tham thiền,
đặng có kết quả, về miền an vui
chớ hờ hững dễ duôi sự ác,
đừng để cho làm lạc càng tăng,
tĩnh liên, vun tưới thiện căn,
nghiệp theo chẳng kịp, khi thặng niết bàn
nếu lần lựa, muôn màng sanh hại,
cũng đừng nên y lại vào ai,
bút thô (buddho) một tiếng tăng bày,
trong cơn hấp hối, niệm sai, lạc đường.
Ta nên nhớ vô thường, khổ não,
đừng đợi cho nghiệp báo đến nơi.
Đọa đày vừa lúc tắt hơi,

bốn đường ác đạo đời đời khó ra,
sự khổ chết, nguyên là nghiệp dữ,
luật luân hồi, tử tử, sanh sanh.
Còn khổ quả báo sẵn dành,
chính ta gây kết đã thành từ lâu,
vô minh đã gieo sâu nhân ác,
nhân đến hồi kết các quả sâu,
do câu "thiện ác đáo đầu"
về sau phải chịu, vui rầu chẳng sai.
Vì làm lạc giữ hoài tâm ác,
cõi trần này giết thác sanh linh.
Mà không một chút niệm tình,
cứ làm việc dữ, tự mình không lo,
vật có chủ, không cho cũng cấp,
vợ con người, mê hoặc tà dâm
tính toan mưu kế âm thầm
chẳng kiên luật pháp, tối tăm làm liều,
nói dối cũng một điều rất dữ,
lòng phát ra miệng cứ nói đùa
có người uống rượu say sưa,
dầu ai thức tỉnh, không chữa thói quen.
Cõi hiện tại, nhúm nhen, ngũ nghiệp
tánh xấu xa chẳng kịp đổi thay,
chết rồi phải bị đọa đày,
xuống nơi địa ngục chịu hoài nạn tai,
các tội ác không sai một bước,
bóng theo hình, cái trước, cái sau,
nhân nào quả nấy, liền nhau
mình gây mình chịu, ai vào giúp ta,
bị quỷ sứ hành hà đánh đập,
kéo lôi bừa, bầm dập, chẳng thương,
lửa phiền thiêu đốt thịt xương.
Chết sống, sống chết luôn luôn không ngừng.

Sự khổ cực bởi thân ác báo,
gái hay trai, đã tạo phải mang,
cảnh này ác quả đã tan,
sanh làm nga quỷ nhẹ nhàng đôi phân.
Giống nga quỷ toàn thân ghê tởm,
đói khát khao, hôm sớm nhe nanh,
ăn rong máu mủ hôi tanh.
Hết kiếp nga quỷ tái sanh lên đời.
Loài súc vật trên bờ dưới nước.
Lớn nhỏ, vì từ trước dễ duôi,
đàn cam só phận hẩm hiu,
làm những vật thực để nuôi mạng người,
bắt giết hại mấy mươi chẳng tiếc,
tàn sát cho đáng nghiệp hồi xưa,
hành hình thảm khốc mới vừa,
đó là quả báo có chừa chi ai,
cũng có kẻ đầu thai thân quỷ
a tu la, nga quỷ khác chi,
cũng đều đói khát nhiều khi,
chịu chẳng biết mấy tầng kỳ kiếp lâu
kiếp quá khứ rất giàu tội khổ,
tội khổ này chẳng bỏ sót ai,
chúng sanh khắp hết bốn loài,
thấp hóa, không hạn, oán tai chẳng trừ,
nhận ác đã gieo từ vô thủy,
quả xấu xa trực chỉ gieo mình,
làm cho tất cả chúng sanh,
mỗi kiếp phải chịu khổ hình như trên.
Cõi giả tạm dường tên thắm thoát,
kiếp này qua, kiếp khác đến thay,
rồi trong những kiếp vị lai.
Cũng là khổ não bao vây liên sát,
khiến chúng sanh lầm lạc thêm hoài.

Vì chưa thoát khỏi trần ai.
Nên những nghiệp dữ không ngày nào xa.
Đây ta thử xét qua hiện tại.
Chẳng khổ nào sánh lại khổ ăn,
vì nhân đói khát, khó khăn,
muốn cho no đủ, nên hằng phải lo,
nghèo sạch đất, giàu to cũng thế.
Nhọc ưu tư, nào kể ngày đêm.
Có rồi lại muốn có thêm,
bằng người chưa có cũng tìm cho ra,
nếu biếng nhác ở nhà thông thả,
ăn không lo, lỡ cả núi sông,
mỗi ăn nặng cánh bên lòng.
Mãn nuôi mạng sống, dày công liệu lường,
già chí trẻ vẫn thường lam lụng,
làm kiếm ăn phải dụng tâm thân,
xác thịt lẫn với tinh thần,
khó khăn cũng chịu, nhọc nhằn cũng cam,
bệnh đói khát hằng ngày vất vả,
thuốc dầu hay, chẳng đã tật này,
không được ăn uống, ốm gầy,
càng lâu ắt phải bỏ thân cõi trần,
ăn hay gấp mấy lần diệu dược,
có ăn rồi, bệnh được giảm thuyên,
chúng sanh dầu biếng cũng siêng,
không sao tránh khỏi phải quyền sanh nhai.
Có kẻ rón cây cày, đào, cuốc,
luống chuyên cần, rẫy bãi ruộng nương,
kẻ thì làm mướn, bán buôn.
Biết bao khổ cực, luôn luôn một đời.
Người giàu có, thanh thoi đôi chút.
Bởi từ xưa quả phúc vo tròn.
Cõi trần, hái trái ngọt ngon

khỏe thân, nhưng cũng vẫn còn khổ tâm
những khổ não đã lần lượt giải
vấn tất đây, đại khái tám điều
chúng ta lấy đó làm nêu,
gái trai cũng phải chịu điều khổ lao
biết rõ khổ, ta mau thức tỉnh
rán tu hành, giới định làm căn.
Mong cầu giải thoát trói trăn
trần khổ xa tách nhẹ thăng niết bàn.

KỆ HỒI HƯƠNG ĐẾN THÂN BẰNG QUYỀN THUỘC

Xin cho quyền thuộc chúng tôi (con)
Quyền thuộc tất cả mọi người thân nhân
Hương linh cảnh giới xa gần
Về đây thọ hưởng phước phần sinh an.

Do sự phước báu mà chúng tôi (con) đã trong sạch làm đây xin hồi
hương đến thân bằng quyền thuộc đã quá vãng, cầu mong cho các
vị ấy hằng được yên vui. (3 lần)

Do nhờ oai lực của phước đức mà chúng tôi (con) đã tạo đây, xin
hồi hương quả phước lành này đến những các bậc ân nhân của
chúng con, nhất là ông, bà, cha, mẹ cứu quyền thất tổ nội ngoại hai
bên nhiều đời nhiều kiếp và hiện tại này đã quá vãng.

Xin các vị ấy thọ lãnh quả phước này để được sanh về nơi nhàn
cảnh hưởng được sự an vui và hạnh phúc, nhất là mong cho trở nên
người chánh kiến tu hành tinh tấn, làm lành lánh dữ. Nếu các vị ấy
còn hiện tiền, xin cho được hưởng mọi sự an vui và hạnh phúc, tai
qua nạn khỏi, bệnh tật tiêu trừ và gặp cả 5 pháp chúc mừng là Sống
lâu, Sắc đẹp, An vui, Sức mạnh và Trí tuệ sáng suốt, cùng 3 cảnh

phước báu là cảnh Người, cảnh Trời, cảnh đại Niết bàn, xin cho được thành tựu như ý.

KỆ HỒI HƯƠNG PHƯỚC BÁU ĐẾN NGẠ QUỲ

Khi ta tưởng đến ân nhân
Họ đã quá vắng, là thân quyến mình
Nghĩ từ quá khứ lai sinh
Vốn là bè bạn, nghĩa tình gần xa
Bà con, thiết cốt thịt da
Họ đã giúp đỡ cho ta rất nhiều
Ân cần, nhắc nhở mọi điều
Lại còn đùm bọc, thương yêu hết mình
Bây giờ đáp tạ ân tình
Ta nên thiết lễ nguyện kinh cho người
Thành tâm Tăng chúng thỉnh mời
Vật thực trai soạn tỏ lời cúng dâng
Các ngài thọ nhận phước phần
Tụng kinh hồi hướng xa gần hữu duyên
Oai đức Tăng Bảo siêu nhiên
Hương linh các cõi, các miền hỷ hoan
Đại bi, đức Phật Bảo ban
Kết quả như ý đến hàng hương linh
Chớ nên cô tịch linh đình
Cũng đừng than khóc, lụy mình không nên
Muộn sầu, thương tiếc, ưu phiền
Thấy đều vô ích, trí hiền cười ta
Uy đức, uy lực Tăng-già
Chư linh hưởng phước, lìa xa khổ nạn
Đây là chân thật, lời vàng
Thiện nam, tín nữ hai hàng nhớ ghi!

PHỤC NGUYỆN NIẾT BÀN

Do sự bố thí cúng dường
Ba nghiệp trong sạch, hoa hương nhiệm màu
Duyên lành phước quả mai sau
Nhiệm ô đoạn tận, qua cầu Vô Sanh.

PHỤC NGUYỆN GIẢI THOÁT

Phước lành tôi đã tạo ra
Các đời quá khứ hay là đời nay
Nghiệp chưa cho quả phước nào
Nguyên thành Pháp Độ để vào thiện căn
Sau này dù tạo mấy lần
Từ đây cho đến siêu thăng Niết Bàn
Hãy làm chuyện tốt sẵn sàng
Mỗi điều hạnh phúc thành đoàn Nhân Duyên
Giúp cho phiền não sớm yên
Trợ mau giải thoát kế liền kiếp sau
Nếu trễ chẳng gặp Phật nào
Nhằm kỳ Độc Giác làm sao cũng thành.

PHỤC NGUYỆN PHẬT ĐẠO

**Nguyên đem tâm thanh tịnh
Cầu tam giới chúng sanh
Thoát ly luân hồi khổ
Phật đạo tự viên thành (3 lạy, xong khóa lễ).**

ĐÁNH LỄ

Đệ tử chúng con hôm nay, xin ghi nhớ công ơn đất nước bảo hộ và Cha mẹ sinh thành, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trụ trong mười phương (1 lạy) O

Đệ tử chúng con hôm nay, xin ghi nhớ công ơn dạy dỗ của Sư trưởng và sự tác thành của thiện hữu trí thức, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trụ trong mười phương (1 lạy) O

Đệ tử chúng con hôm nay, xin thay mặt cho tất cả chúng sanh đang đau khổ, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trụ trong mười phương (1 lạy) O

TUỆ TÂM THIỀN THƯ QUÁN

Website : www.tuetam.info

Facebook: tuệ tâm thiền thư quán

Email: tuetamthienthuquan@yahoo.com

Điện thoại: 0963715342

LƯU HÀNH NỘI BỘ

KINH TỤNG HÀNG NGÀY

